

Bản án số: 21/2023/HSST
Ngày: 17/11/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, TỈNH GIA LAI**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Ngọc Bình.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn X Thành - Hiệu trưởng Trường PTTH Ydon huyện Đ.

Bà Trần Thị Bích Vân - Phó Giám đốc Trung tâm VH TT & TT huyện Đ.

Thư ký phiên tòa: Bà Mai Thị Thanh Nga - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Gia Lai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Chí Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 11 năm 2023, tại điểm cầu trung tâm Hội trường Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Gia Lai; Điểm cầu thành phần: Nhà tạm giữ Công an huyện Đ, tỉnh Gia Lai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 20/2023/TLST-HS, ngày 13 tháng 10 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2023/QĐXXST-HS, ngày 03 tháng 11 năm 2023, đối với bị cáo:

Cao Hoài L (tên thường gọi: Hồ Lô), sinh ngày: 10/5/1993, tại huyện Đ, tỉnh Gia Lai; Nơi cư trú: thôn Chí Công, xã Tân An, huyện Đ, Gia Lai; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Cao Văn L sinh năm 1968 và bà Nguyễn Thị Bích V, sinh năm 1968; Có vợ Nguyễn Thị Mỹ N, sinh năm: 1996 và có 01 người con chung; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Tốt. Bị cáo bị bắt theo lệnh truy nã, tạm giữ và tạm giam từ ngày 01/8/2023 cho đến hiện nay, hiện có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Lê Duy T, sinh năm 1984; Địa chỉ: thôn Đ, xã C, huyện Đ, tỉnh Gia Lai, có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng:

- Chị Huỳnh Thị Lệ H, sinh năm 1999; Địa chỉ: tổ 5, phường Tây Sơn, thị xã An Khê, tỉnh Gia Lai, vắng mặt tại phiên tòa.

- Anh Đặng Kim X, sinh năm 1980; Địa chỉ: thôn Đ, xã C, huyện Đ, tỉnh Gia Lai, vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 19/12/2022, Lê Duy T và Cao Hoài L cùng ngồi uống rượu tại phòng bếp nhà T. Trong lúc uống rượu thì L gọi điện thoại rủ Huỳnh Thị Lê H là bạn gái của L đến cùng uống rượu, T gọi điện thoại rủ Đặng Kim X đến cùng uống rượu. Sau đó, T, L, H và X cùng uống rượu. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày, T cảm thấy mệt nên đi ngủ. L, X và H tiếp tục ngồi uống rượu thêm khoảng 20 phút thì hết mỗi. Lúc này, X rủ L đi mua mỗi nên 02 người đi đến quán má heo thuộc thôn T, xã T, huyện Đ để mua mỗi, còn H thì ở lại nhà T. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, X và L đem má heo về lại nhà T để tiếp tục uống rượu, L đưa xoài và má heo cho H để bỏ ra uống rượu, đồng thời L gọi T dậy uống rượu tiếp nhưng T vẫn đang ngủ, không xuống nhậu cùng. L cùng X và H tiếp tục uống rượu thêm khoảng 20 phút thì X đi về, còn L và H tiếp tục ngồi tại phòng bếp nhà T. Khoảng 10 phút sau, do nghi ngờ trong lúc L và X đi mua mỗi thì giữa T và H có quan hệ tình dục với nhau nên giữa L với H xảy ra mâu thuẫn, cãi nhau. Khi L hỏi H “*ở nhà có bị ông T làm gì không*” H trả lời “*anh T không làm gì*” nhưng L không tin và chửi mắng H, thấy L chửi nhiều quá nên H nói với L là “*anh T vừa mới đề chơi em xong, anh Hồ Lô*”. Sau khi nghe H nói vậy thì L bức tức, đi đến bàn để chén, bát tại phòng bếp nhà của T và lấy 02 con dao, mỗi tay cầm 01 con dao, rồi đi lên phòng ngủ của T. Thấy L cầm dao thì H can ngăn và hét lớn “*đừng anh L*”. Nghe tiếng H hét lớn thì T ngồi dậy, khi T vừa ngồi dậy thì L từ cửa đi vào và nói “*sao ông làm vậy với con bồ tôi*”, vừa nói xong thì tay phải của L cầm 01 con dao chém ngang 01 cái theo hướng từ phải qua trái, trúng vào vùng thái dương trái của T. Sau khi bị chém, T đứng dậy và đi xuống giường xô L rồi bỏ chạy ra ngoài đường và được mọi người chở đến Trung tâm Y tế thị xã A cấp cứu và điều trị từ ngày 19/12/2022 đến ngày 22/12/2022 thì xuất viện. Ngày 22/12/2022, T có đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự, xử lý đối với hành vi của L.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích Lê Duy T, số: 23/2023//PY-TgT ngày 27/01/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Bình Định kết luận: Căn cứ bảng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể ban hành kèm theo Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế, tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 07%.

Tại bản cáo trạng số: 21/CT-VKS ngày 11/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Gia Lai truy tố bị cáo Cao Hoài L về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm a, điểm i khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Cao Hoài L phạm tội “*Cố ý gây thương tích*” và đề nghị áp dụng điểm a, điểm i khoản 1 Điều 134; Điều 38 và điểm i, điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự 2015; Căn cứ Điều 584; điều 585 và Điều 590 của Bộ luật dân sự; Căn cứ Điều 106; Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06/9/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của bộ luật dân sự về trách nhiệm bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng; Khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 20/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo Cao Hoài L từ 09 tháng đến 01 năm tù. Thời hạn phạt tù kể từ ngày tạm giữ, tạm giam là ngày 01/8/2023.

Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự thỏa thuận giữa các bên. Buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại số tiền 10.000.000đồng.

Xử tịch thu tiêu hủy vật chứng vụ án và buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi phạm tội “*Cố ý gây thương tích*” của bị cáo xảy ra tại địa bàn huyện Đ, tỉnh Gia Lai nên về thẩm quyền khởi tố điều tra, truy tố và xét xử thuộc các cơ quan tiến hành tố tụng huyện Đ, tỉnh Gia Lai là đúng thẩm quyền. Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử Điều tra viên, Kiểm sát viên và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng theo quy định của bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Xét hành vi của bị cáo thì vào khoảng 18 giờ ngày 19/12/2023, X và L mua má heo và xoài về nhà T để tiếp tục uống rượu, L đưa xoài và má heo cho H để bỏ ra uống rượu, đồng thời L gọi T dậy uống rượu tiếp nhưng T vẫn đang ngủ, không xuống nhậu cùng. L cùng X và H tiếp tục uống rượu thêm khoảng 20 phút thì X đi về, còn L và H tiếp tục ngồi tại phòng bếp nhà T. Khoảng 10 phút sau, do nghi ngờ trong lúc L và X đi mua mồi thì giữa T và H có quan hệ tình dục với nhau nên giữa L với H xảy ra mâu thuẫn, cãi nhau. Khi L hỏi H “*ở nhà có bị ông T làm gì không*” H trả lời “*anh T không làm gì*” nhưng L không tin và chửi mắng H, thấy L chửi nhiều quá nên H nói với L là “*anh T vừa mới đề chơi em xong, anh Hồ Lô*”. Sau khi nghe H nói vậy thì L bực tức, đi đến bàn để chén, bát tại phòng bếp nhà của T và lấy 02 con dao, mỗi tay cầm 01 con dao, rồi đi lên phòng ngủ của T. Thấy L cầm dao thì H can ngăn và hét lớn “*đừng anh L*”. Nghe tiếng H hét lớn thì T ngồi dậy, khi T vừa ngồi dậy thì L từ cửa đi vào và nói “*sao ông làm vậy với con bồ tôi*”, vừa nói xong thì tay phải của L cầm 01 con dao chém ngang 01 cái theo hướng từ phải qua trái, trúng vào vùng thái dương trái của T. Qua lời khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo L tại phiên tòa, phù hợp với mọi tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích Lê Duy T, số: 23/2023//PY-TgT ngày 27/01/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Bình Định kết luận: Căn cứ bảng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể ban hành kèm theo Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế, tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 07%.

Tại phiên tòa bị cáo L thừa nhận hành vi phạm tội của mình, phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Mặc dù, trước đó giữa bị cáo và anh T không có mâu thuẫn gì nhưng chỉ vì ghen tuông mà bị cáo đã cầm 01 con dao chém ngang 01 cái theo hướng từ phải qua trái, trúng vào vùng thái dương trái của T một cách hung hăng nên hành vi của bị cáo mang tính côn đồ. Bị cáo gây thương tích tổn hại sức khỏe cho anh T là 7% nhưng trong quá trình thực hiện hành vi bị cáo đã dùng con dao là vật cứng chắc, sắc bén được xác định là hung khí nguy hiểm, nên đây là

02 tình tiết định khung hình phạt cần áp dụng đối với bị cáo được quy định tại điểm a, điểm i khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự. Từ những nhận định trên kết luận bị cáo Cao Hoài L phạm tội “*Cố ý gây thương tích*” được quy định điểm a, điểm i khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

[3] Xét tính chất của vụ án, mức độ nguy hiểm của hành vi, hậu quả gây ra cho xã hội, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo thấy rằng:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của bị hại đồng thời ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Giữa bị cáo và bị hại trước đó không có mâu thuẫn gì nhưng vì ghen tuông không có cơ sở mà bị cáo đã dùng con dao chém trúng vào thái dương của bị hại gây thương tích, mà đáng lẽ ra bị cáo phải nhận thức được rằng sức khỏe của con người luôn được pháp luật bảo vệ, bị cáo có ý thức coi thường pháp luật và cố ý thực hiện hành vi phạm tội của mình.

Về nhân thân của bị cáo L tốt. Phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải, nên áp dụng các các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[4] Xét về căn cứ áp dụng pháp luật và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, hình phạt áp dụng cho bị cáo mà đại diện Viện kiểm sát đã đề nghị tại phiên tòa là tương xứng với hành vi của bị cáo và phù hợp với quy định pháp luật. Sau khi phạm tội bị cáo bỏ trốn, Công an huyện Đ đã ra Quyết định truy nã nên không đủ điều kiện cho hưởng án treo. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, khi quyết định hình phạt xét thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn để giáo dục, trừng trị người phạm tội.

Về căn cứ áp dụng pháp luật Viện kiểm sát đề nghị tịch thu tiêu hủy vật chứng vụ án và buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm là có cơ sở đúng pháp luật.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa bị hại yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền là 10.000.000đồng. Bị cáo đồng ý tự nguyện bồi thường cho bị hại số tiền trên. Do đó, Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa các bên, buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại số tiền là 10.000.000đồng.

[6] Vật chứng vụ án: Thu giữ 01 con dao có một cạnh sắc, dài 32cm trong đó cán dao làm bằng nhựa màu xanh lá, dài 12,5cm, nơi rộng nhất 03cm, nơi hẹp nhất 2,5cm, lưỡi dao làm bằng kim loại màu trắng, dài 19,5cm, bản dao nơi rộng nhất 06cm, nơi hẹp nhất 05cm, đầu lưỡi dao được cắt vát từ trên xuống, cạnh trên không sắc, dài 17cm, cạnh dưới sắc bén, dài 19,5cm và 01 con dao có một cạnh sắc, dài 27cm trong đó cán dao làm bằng nhựa màu đen, dài 10cm, nơi rộng nhất 03cm, nơi hẹp nhất 2,5cm, chuôi dao có 01 lỗ tròn, đường kính 1,5cm, lưỡi dao làm bằng kim loại màu đen, dài 17cm, bản dao nơi rộng nhất 3,5cm, nơi hẹp nhất 3cm, đầu lưỡi

dao được cắt vát từ trên xuống, cạnh trên không sắc, dài 16cm, cạnh dưới sắc bén, dài 17cm, đầu lưỡi dao, cạnh trên có 01 lỗ tròn, đường kính 01cm. Xét không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo Cao Hoài L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm trên số tiền còn phải bồi thường, theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a điểm i khoản 1 Điều 134; điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ Điều 106 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 584; Điều 585 và Điều 590 của Bộ luật dân sự; Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06/9/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của bộ luật dân sự về trách nhiệm bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng và khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 20/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[1] Tuyên bố bị cáo Cao Hoài L phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

[2] Xử phạt: Cao Hoài L 09 (chín) tháng tù. Thời hạn phạt tù tính kể từ ngày bị bắt theo lệnh truy nã, tạm giữ và tạm giam là ngày 01/8/2023.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện bồi thường của bị cáo. Buộc bị cáo phải tiếp tục bồi thường cho bị hại với số tiền là 10.000.000đồng (mười triệu đồng).

[4] Xử tịch thu tiêu hủy vật chứng sau đây: 01 con dao có một cạnh sắc, dài 32cm trong đó cán dao làm bằng nhựa màu xanh lá, dài 12,5cm, nơi rộng nhất 03cm, nơi hẹp nhất 2,5cm, lưỡi dao làm bằng kim loại màu trắng, dài 19,5cm, bản dao nơi rộng nhất 06cm, nơi hẹp nhất 05cm, đầu lưỡi dao được cắt vát từ trên xuống, cạnh trên không sắc, dài 17cm, cạnh dưới sắc bén, dài 19,5cm, bản giao nơi rộng nhất 06cm, nơi hẹp nhất 05cm, đầu lưỡi giao được cắt vát từ trên xuống, cạnh trên không sắc dài 17cm, cạnh dưới sắc bén dài 19,5cm.

01 con dao có một cạnh sắc, dài 27cm, trong đó cán dao làm bằng nhựa màu đen, dài 10cm, nơi rộng nhất 03cm, nơi hẹp nhất 2,5cm, chuôi dao có 01 lỗ tròn, đường kính 1,5cm, lưỡi dao làm bằng kim loại màu đen, dài 17cm, bản dao nơi rộng nhất 3,5cm, nơi hẹp nhất 3cm, đầu lưỡi dao được cắt vát từ trên xuống, cạnh trên không sắc dài 16cm, cạnh dưới sắc bén, dài 17cm, đầu lưỡi dao, cạnh trên có 01 lỗ tròn, đường kính 01cm.

Việc xử lý vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/10/2023 giữa cơ quan Công an và cơ quan Thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Gia Lai.

[5] Buộc bị cáo Cao Hoài L phải chịu 200.000đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm và 500.000đồng (năm trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

[6] Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án không chịu thi hành khoản tiền trên, thì hàng tháng còn phải trả cho

người được thi hành án tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả với mức lãi suất được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá lãi suất giới hạn theo quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015, nếu không có thỏa thuận thì mức lãi suất được xác định bằng 50% mức lãi suất giới hạn quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015 tại thời điểm thanh toán.

[7] Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

[8] Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (17/11/2023) bị cáo, bị hại có quyền làm đơn kháng cáo bản án, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND huyện Đ;
- Công an huyện Đ;
- Bị cáo và những người TGTT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lê Ngọc Bình